

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày 28-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Cường
2. Ông Thiệu Khắc Yên

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2020/TLST-HS ngày 01/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 15/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hữu A**, sinh năm 1987, tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu B, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1964; có vợ là Bùi Thị H và có 2 con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 05/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo bản án số 07/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/3/2017. Chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2000 đến ngày 08/6/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống; Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Lê Văn T1, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết nhau từ trước (cùng là người nghiện ma túy) nên khoảng 8 giờ 30 phút ngày 30/05/2020, Lê Văn T1 từ nhà đi đến xã T, huyện N thì gặp Bùi Hữu A đang ở khu vực đường liên thôn thuộc thôn A, xã T, huyện N. Tại đây, T1 hỏi A “có gì không”, A hiểu ý và trả lời “có”. Lúc này T1 lấy trong người ra 400.000đ đưa cho A, A cầm tiền và đưa cho T1 02 (Hai) gói nhỏ ma túy. Việc mua bán trái phép chất ma túy vừa thực hiện xong thì bị Công an huyện Nông Cống bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng gồm: Thu giữ trong người Lê Văn T1 là 02 (Hai) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà (Ký hiệu M), T1 khai nhận đó là Heroine vừa mua được của Bùi Hữu A. Thu giữ trong người Bùi Hữu A 04 (Bốn) tờ tiền polime mệnh giá mỗi tờ là 100.000đ, A khai đây là tiền vừa bán ma túy cho T1.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Hữu A tại thôn A, xã T, huyện N; Cơ quan điều tra không thu thêm tài liệu, đồ vật nào khác liên quan đến hành vi phạm tội.

Về nguồn gốc ma túy, Bùi Hữu A khai: Sáng ngày 30/05/2020, A mua của một người đàn ông không quen biết ở bên xe phía Tây thành phố Thanh Hóa với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), mục đích mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy đem về thì gặp T1. T1 hỏi mua ma túy, A đã đồng ý bán cho T1 2 gói ma túy lấy 400.000đ thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 1524/PC09 ngày 5 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất cục vụn màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,080 (không phẩy không tám không gam) loại: Heroine.

Vật chứng vụ án:

- 0,065g (không phẩy không sáu năm gam) ma túy, loại Heroine của phong bì niêm phong ký hiệu M là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được niêm phong bởi các chữ ký của Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Xuân Thái và các hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống ngày 04/9/2020.

Đối với Lê Văn T1 đã có hành vi mua 0,080 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng, không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại Điều 249 BLHS. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Hữu A tại bến xe phía Tây, thành phố Thanh Hóa; do Bùi Hữu A không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên không đủ căn cứ để điều tra theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 53/CTr-VKSNC ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo Bùi Hữu A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 400.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ, bị cáo phải chịu án phí HSST.

- Bị cáo nhận tội. Lời nói sau cùng nhận thấy sai, hứa sửa chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của CQĐT Công an huyện Nông Cống và Điều tra viên; Của VKSND huyện Nông Cống và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai bị cáo quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 30/5/2020 tại thôn A, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa bị cáo Bùi Hữu A đã có hành vi bán 0.080g Heroín cho Lê Văn T1 lấy 400.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Như vậy, cáo trạng VKSND huyện Nông Cống truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội như sau: Ma túy có đặc tính gây nghiện, con người khi mắc nghiện sẽ lệ thuộc vào ma túy. Việc sử dụng ma túy tùy tiện sẽ ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe con người.

Vì vậy, Nhà nước quản lý ma túy nghiêm ngặt, chủ yếu sử dụng vào lĩnh vực y tế, không cho phép lưu thông tự do. Bị cáo có đủ nhận thức được tác hại của ma túy và việc mua ma túy bán lại cho người khác là trái phép, bị pháp luật cấm nhưng vẫn liều lĩnh thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là môi trường thuận lợi để ma túy trôi nổi, len lỏi vào đời sống cộng đồng, làm gia tăng số người nghiện và là một trong những nguyên nhân chính làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự xã hội. Nghiện ma túy còn là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến đổ vỡ hạnh phúc gia đình, Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tội phạm về ma túy nhằm ổn định địa bàn.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 cùng tội danh với tội danh mới. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy nên là người có nhân thân xấu.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đưa bị cáo vào môi trường sống, lao động, học tập, giáo dục nghiêm khắc theo quy chế trại giam để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy có mục đích lợi nhuận nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo 1 khoản tiền nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền mua bán ma túy.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án không thuộc diện được miễn án phí nên phải nộp án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS:

Xử phạt Bùi Hữu A 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/5/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 6.000.000đ nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,065g mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói niêm phong. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 400.000đ (Bốn trăm nghìn

đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. (chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2020 giữa Công an huyện Nông Cống và chi cục THADS huyện Nông Cống).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKS huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Tình